

**CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ
ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN
VIETCOMBANK/ VIETCOMBANK
FUND MANAGEMENT COMPANY
LIMITED**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025
Hanoi, 16/9/2025

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch chứng chỉ quỹ của người có liên quan của người nội bộ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN FUND CERTIFICATES AFFILIATED
PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty TNHH Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán Vietcombank.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Vietcombank Fund Management Company Limited.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao (tied) Information on individual/organisation conducting the transaction:
 - Họ và tên cá nhân /Name of individual: Nguyễn Thị Thanh
 - Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
 - Số Thẻ căn cước/Number of ID card: 036183000152 ngày cấp/date of issue: 14/05/2023
nơi cấp/place of issue: Cục Cảnh Sát QLHC về TTXH
 - Địa chỉ liên hệ/ Contact address: Số 4, Nhà D2, KDT Nam Thăng Long Tây Hồ, Hà Nội
 - Điện thoại/Telephone: 0985606688
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: Không
2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):
 - Họ và tên người nội bộ/Name of internal person: Nguyễn Thị Hằng Nga

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.: 036177006291
 - Địa chỉ thường trú/Permanent address: NA
 - Điện thoại liên hệ/Telephone: NA
 - Chức vụ tại công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/ Position in the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction: Tổng Giám đốc
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Tổng Giám đốc
 - Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Chị em ruột
 - Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage fund certificates held by the internal person (if any):
 - 20.064 CCQ VCBF-BCF (0,08%)
 - 21.007,77 CCQ VCBF-FIF (0,04%)
 - 10.000 CCQ VCBF-AIF (0,03%)
3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: **Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Trái Phiếu VCBF (VCBF-FIF)**
 4. Các tài khoản giao dịch có chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/Trading accounts having fund certificates as mentioned at item 3: **979C110583 tại Công ty TNHH Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán Vietcombank**
 5. Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of fund certificates held before the transaction:
 - 19.297,39 CCQ BCF (0,08%)
 - 33.806,48 CCQ VCBF-FIF (0,07%)
 6. Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /Number of fund registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:
 - Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): **Bán CCQ**
 - Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký giao dịch/Number of fund certificates registered for trading: **33.806,48 CCQ VCBF-FIF**
 7. Số lượng chứng chỉ quỹ đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/Number of fund certificates being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap).
 - Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/Type of transaction executed (to purchase/ sell/present/ be presented/ donate/ be donated/inher it/ transfer/ be transferred/swap): **Bán CCQ**

- Số lượng chứng chỉ quỹ đã giao dịch/ *Number of fund certificates traded*: **33.806,48CCQ VCBF-FIF**
- 8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*the value of executed transaction (calculated based on par value)*: **330.864.800VND**
- 9. Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction*:
 - **19.297,39 CCQ BCF (0,08%)**
- 10. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction*: Đặt lệnh qua đại lý phân phối
- 11. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time*: 11/09/2025
- 12. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/*The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed)*: NA

CÁ NHÂN CÔNG BỐ THÔNG TIN
INDIVIDUAL TO DISCLOSE INFORMATION

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Thái

